

Bản án số: 41/2024/HS-ST
Ngày 15 -3 -2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hảo và bà Lưu Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Vũ Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 31 tháng 10 năm 1968, tại Thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Phú V, (Đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Đào Thị H, (Đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 1995; tiền án: Có 01 tiền án:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 85/2014/HS - ST ngày 21 tháng 8 năm 2014 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc) xử phạt Bùi Văn T 08 năm tù tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt sung quỹ Nhà nước 5.000.000 đồng, buộc Bùi Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng. Bị cáo T đã thi hành xong khoản án phí vào tháng 11 năm 2014, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 09 tháng 7 năm 2020; chưa thi hành xong khoản tiền phạt sung quỹ nhà nước, (Chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/1993/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 1993 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phú (cũ) nay là huyện Mê Linh, thành

phố Hà Nội xử phạt Bùi Văn T 09 tháng tù tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, buộc bị cáo T bồi thường cho anh Lê Nam A số tiền 14.000 đồng, anh Nguyễn Văn Th: 4.000 đồng và phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 15.000 đồng, án phí dân sự trong án hình hình sự là 15.000 đồng, đến nay đã hết thời hiệu thi hành; (Đã được xóa án tích).

+ Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 21/1993/HS -PT ngày 14 tháng 4 năm 1993 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phú (cũ) xử phạt Bùi Văn T 9 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân, án phí Hình sự phúc thẩm là: 15.000 đồng, (Đã được xóa án tích).

+ Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 38/1993/HS –ST, ngày 04 tháng 6 năm 1993 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phú, (nay là huyện Mê Linh, Hà Nội), xử phạt Bùi Văn T 06 tháng tù về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”, 06 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản của công dân”; tổng hình phạt là 12 tháng tù giam. Tổng hợp với 09 tháng tù của bản án Hình sự phúc thẩm số 21/1993/HS-PT ngày 14 tháng 4 năm 1993 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phú (cũ), Bùi Văn T phải chấp hành 21 tháng tù, án phí hình sự sơ thẩm phải chịu là 15.000 đồng. Ngày 20 tháng 6 năm 1994, bị cáo T chấp hành xong án phạt tù. Qua xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh thì bị cáo T không có tên trong sổ thụ lý thi hành án tại Chi cục; xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên có cung cấp thông tin đã ủy thác việc thi hành án về Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đảo; xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đảo, Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Dương thì không thi hành án vụ việc nào của Bùi Văn T. (Đã được xóa án tích)

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 157/1995/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 1995 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phú (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc) xử phạt Bùi Văn T 3 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, buộc T bồi thường cho anh Lê Thanh H số tiền 6.333.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu là 50.000 đồng, án phí Dân sự trong án hình sự là 366.000 đồng. Chấp hành xong án phạt tù ngày 17 tháng 02 năm 1998. T thi hành xong khoản án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự vào tháng 4 năm 1996, khoản bồi thường cho anh Lê Thanh H đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án mà người được thi hành án không yêu cầu thi hành án, (Đã được xóa án tích)

+ Ngày 18 tháng 12 năm 1998, Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 100.000 đồng; bị cáo T chấp hành nộp phạt vào ngày 21 tháng 12 năm 1998. (Được coi là chưa bị xử phạt hành chính).

Bị can bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, “có mặt”.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Đỗ Thanh H, sinh năm 1985, “vắng mặt”.

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1955, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2000 đến nay, đã nhiều lần bị kết án về tội xâm phạm sở hữu và tội phạm về ma túy. Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 11 năm 2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đi bộ từ nhà mình đến khu vực ngã tư đèn xanh, đỏ, đầu đường 100, ngõ rẽ vào đường dân sinh thuộc địa phận Tổ dân phố Đại Phúc 1, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tìm gặp được một nam giới lạ mặt, khoảng 35 tuổi, T không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, hỏi mua được của người nam giới này 01 gói ma túy heroin với giá 250.000 đồng. (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*); sau khi mua được ma túy, T cất giấu gói ma túy vừa mua được ở túi quần đang mặc, rồi tiếp tục đi bộ tìm địa điểm để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường dân sinh gần cửa hàng Kim khí - Điện nước Hồng Vân, thuộc Tổ dân phố Đại Phúc 1, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và lập biên bản với người có hành vi phạm tội quả tang; Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của T đang mặc trên người 01 gói giấy bạc kích thước 01 cm x 1,5cm bên trong có chứa chất cục bột màu trắng, T khai nhận là ma túy Heroin vừa mua để sử dụng cho bản thân, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu là A; thu giữ khoảng 50ml mẫu nước tiểu của Bùi Văn T đựng trong 01 chai nhựa được niêm phong ký hiệu A1.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định mẫu vật thu được.

Tại kết luận giám định số 2985/KL- KTHS ngày 05 tháng 11 năm 2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận “*Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu mẫu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1798g, (Không phải một bả chín tám gam, không kể bao bì), loại Heroine (Heroin)*”

Hoàn trả đối tượng sau giám định A= 0,1436 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong bao gói.

Tại bản kết luận giám định số 3033/KL - KTHS ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Tìm thấy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng được ghi là mẫu nước tiểu thu của Bùi Văn T - SN 1968, HKTT: TDP.H, TT.Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc...*”

Hoàn trả đối tượng sau giám định gồm 0,00ml mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong.

Quá trình điều tra Bùi Văn T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 34/CT – VKSBX, ngày 23 tháng 02 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt Bùi Văn T từ 01 năm 09 tháng, đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người làm chứng là ông Đỗ Thanh H và ông Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa xong trong giai đoạn điều tra đã có lời khai, phù hợp với lời khai của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên của Điều tra viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 11 năm 2023, bị cáo đi bộ từ nhà mình đến khu vực ngã tư đèn xanh, đỏ, đầu đường 100, ngõ rẽ vào đường dân sinh thuộc địa phận Tổ dân phố Đại Phúc 1, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tìm mua của một nam giới lạ mặt, bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể 01 gói ma túy heroin với giá 250.000 đồng. (Hai trăm năm mươi nghìn

đồng); sau khi mua được gói ma túy, bị cáo cất giấu gói ma túy vừa mua được ở túi quần đang mặc, rồi tiếp tục đi bộ tìm địa điểm để sử dụng ma túy. Khi đi đến đoạn đường dân sinh gần cửa hàng Kim khí - Điện nước Hồng Vân thuộc Tổ dân phố Đại Phúc 1, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; qua giám định thì khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 0,1798g, (*Không phải một bảy chín tám gam*), là loại Heroine; giám định mẫu nước tiểu thu giữ của bị cáo khi bị bắt quả tang thì tìm thấy chất Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng được ghi là mẫu nước tiểu thu của bị cáo.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc và vật chứng vụ án thu giữ được. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi cất, đem theo trên người ma túy có khối lượng là 0,1798g, loại Heroine của Bùi Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến tính chất độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện; ma túy là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, trong giai đoạn hiện nay tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, để nhằm mục đích tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang ở cùng mẹ già; vợ chồng bị cáo đã ly hôn; bản thân bị cáo đang mắc bệnh xã hội, đang phải điều trị thuốc ARV tại Trung tâm y tế huyện Bình Xuyên là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và là căn cứ để Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo; tuy nhiên trước khi phạm tội đối với vụ án này, thì bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt tù về hành vi xâm phạm sở hữu, đã bị kết án, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; xong bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà

tiếp tục phạm tội; bị cáo phạm tội mới trong khi chưa được xóa án tích của bản án Hình sự sơ thẩm số 85/2014/HS - ST ngày 21 tháng 8 năm 2014 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc cũng tội phạm về ma túy, nên lần phạm tội này của bị cáo là “Tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; là các căn cứ để Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo; xét thấy cũng phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[6]. Đối với đối tượng nam giới đã bán cho bị cáo T 01 gói ma túy ngày 01 tháng 11 năm 2023, sau đó bị cáo bị bắt quả tang, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã áp dụng các biện pháp cần thiết để xem xét, xử lý đối tượng trên, xong không xác định được danh tính, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý trong vụ án này.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác minh, làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Xử lý vật chứng:

Đối với 0,1436 gam mẫu ma túy và toàn bộ bao gói và 0,00ml mẫu nước tiểu sau giám định do Cơ quan giám định hoàn lại và là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại là 0,1436g mẫu ma túy và toàn bộ bao gói.

Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu nước tiểu 0,00ml cùng toàn bộ bao gói

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23 tháng 02 năm 2024 giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CA huyện Bình Xuyên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HSVA + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Tám